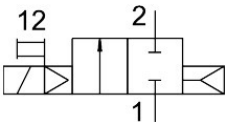
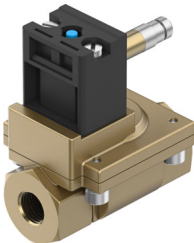


# **Van điện từ** **MN1H-2-3/8-MS-NPT** Số bộ phận: 161726



## **Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                              | Giá trị                                                       |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Cấu trúc xây dựng                     | Van màng                                                      |
| Nguyên lý bít                         | mềm                                                           |
| Vị trí lắp đặt                        | bất kì                                                        |
| Kiểu gắn                              | Lắp đặt đường dây                                             |
| Cổng nối van                          | 3/8 NPT                                                       |
| Chiều rộng định mức                   | 13 mm                                                         |
| Chức năng van                         | 2/2 đóng đơn ổn định                                          |
| Nút ghi đè                            | Phát hiện qua phụ kiện quét                                   |
| Hướng dòng chảy                       | không thể đảo ngược                                           |
| Môi chất                              | lọc khí nén, cụm bộ lọc 200 µm                                |
| Chức năng khí xả                      | không thể điều tiết                                           |
| Kiểu cài đặt lại                      | lò xo khí nén                                                 |
| Kiểu điều khiển                       | điều khiển trước                                              |
| Áp suất trung bình                    | 0.5 bar...10 bar                                              |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Nhiệt độ trung bình                   | -10 °C...60 °C                                                |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh        | -10 °C...60 °C                                                |
| Tuân thủ LABS                         | VDMA24364-B1/B2-L                                             |
| Vật liệu vít                          | thép hợp kim cao không gỉ                                     |
| Vít số vật liệu                       | 1.4301                                                        |
| trọng lượng sản phẩm                  | 450 g                                                         |
| Mức độ bảo vệ                         | IP65                                                          |